

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 02 /2018/HSST

Ngày: 12.02.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI - TỈNH HUNG YÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Lâm.

Các hội thẩm nhân dân:

1/Ông: Trịnh Đình Động - Hiệu trưởng trường THCS Quang Vinh.

2/Ông: Trần Quang Chử - Cán bộ hưu thị trấn An Thi.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ái -Thư ký tòa án.

Đại diện VKSND huyện An Thi tham gia phiên tòa:

Bà: Nguyễn Thị Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện An Thi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/HSST ngày 19/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 31/01/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức C - sinh năm 1985.

STQ: Phần Lâm - Đào Dương - An Thi - Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Trồng trọt Văn hóa: 07/12.

Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Đức Đài (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Tuyền (Nguyễn Thị Hồng Tuyền) - SN 1950.

Tiền án: Ngày 18/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện An Thi - Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Tiền sự: Ngày 03/3/2015 bị Công an huyện An Thi xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/12/2017 đến ngày 19/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Trần Văn Đ - sinh năm 1985 (có mặt).

Trú tại: Phần Dương - Đào Dương - Ân Thi - Hưng Yên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh: Nguyễn Đức Quân - sinh năm 1977 (vắng mặt).

Trú tại: Phần Lâm - Đào Dương - Ân Thi - Hưng Yên.

*** Người làm chứng:** Ông Chu Văn Thu - sinh năm 1952 (vắng mặt).

Trú tại: Phần Dương - Đào Dương - Ân Thi - Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 19 giờ, ngày 17/9/2017, Nguyễn Đức Chiễn - sinh năm 1985, trú tại: Thôn Phần Lâm - Đào Dương - Ân Thi - Hưng Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 89H6 - 0823 (mượn của anh trai là Nguyễn Đức Quân - sinh năm 1977) đi quanh thôn với mục đích xem nhà ai sơ hở để trộm cắp mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi Chiễn đến nhà anh Trần Văn Điệp - sinh năm 1985 ở thôn Phần Dương - Đào Dương - Ân Thi, thấy cửa cổng mở, Chiễn dừng xe lại, để xe máy ở ngoài cổng và đi qua sân vào lán. Phát hiện 01 chiếc máy tời vật liệu làm bằng mô tơ điện và 01 cuộn dây cáp tời, cả hai đều nằm trên giá đỡ bằng kim loại sơn màu xanh. Chiễn bê chiếc máy tời đi ra cổng vừa để lên yên xe máy thì bị anh Điệp đi về phát hiện, truy hô cùng người dân bắt giữ Chiễn cùng vật chứng và báo công an xã Đào Dương đưa Chiễn đến UBND xã Đào Dương làm việc. Sau đó Công an xã Đào Dương đã bàn giao Chiễn cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ân Thi để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 09/11/2017, Chiễn đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ân Thi đã ra Quyết định truy nã đối với Chiễn. Đến ngày 16/12/2017 Chiễn ra đầu thú tại Công an xã Đào Dương và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 40/KL-HĐĐG ngày 31/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ân Thi kết luận: 01 máy tời bê tông gồm: 01 mô tơ điện đã qua sử dụng, loại 2,2kw nhãn hiệu điện cơ Trần Hưng Đạo; 01 cuộn dây thép. Tổng có giá là: 2.000.000 đồng.

* Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra - Công an huyện Ân Thi đã quản lý 01 máy tời bê tông (gồm 01 mô tơ điện, 01 cuộn dây thép); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số: 89H6 - 0823 của Nguyễn Đức Chiễn. Ngày 17/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ân Thi đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 01, trả 01 chiếc máy tời bê tông cho anh Trần Văn Điệp là chủ sở hữu.

*Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Trần Văn Điệp đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu gì đối với Chiễn.

Đối với anh Nguyễn Đức Quân đã cho Chiễn mượn xe máy biển số: 89H6 - 0823. Nhưng anh Quân không biết Chiễn sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Do vậy không xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 02/QĐ-VKS - HS ngày 18 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố bị cáo Nguyễn Đức Chiễn về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo sớm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng.

- Người bị hại: Anh Trần Văn Điệp trình bày đã nhận được tài sản và tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Chiễn phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

+ Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h,s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Chiễn từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án (được trừ thời gian 03 ngày tạm giữ).

+ **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+**Trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra giải quyết.

+ **Vật chứng:** Áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả anh Nguyễn Đức Quân chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số: 89H6 - 0823, giấy tờ xe mang tên chủ xe Phạm Hồng Sơn.

+ **Án phí:** Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của người bị hại anh Trần Văn Điệp; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức Quân; Người làm chứng ông Chu Văn Thu; Biên bản hiện trường vụ án cùng các vật chứng mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ. Như vậy, đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 19 giờ ngày 17/9/2017, tại nhà anh Trần Văn Điệp - sinh năm 1985 ở thôn Phần Dương - Đào Dương - Ân Thi - Hưng Yên, Nguyễn Đức Chiên có hành vi trộm cắp 01 máy tời bê tông (gồm 01 mô tơ điện, 01 cuộn dây thép), đã qua sử dụng trị giá: 2.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh địa phương, gây tâm lý hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng lười lao động, ham chơi bời, không chịu kiếm tiền bằng con đường chân chính mà lao vào con đường phạm tội để có tiền tiêu sài cá nhân. Do vậy để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, cần phải tuyên phạt các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi cân nhắc hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử cũng xem xét đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng cũng như mức độ nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo để ra một bản án có tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, đã thu hồi lại ngay trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng qui định tại các điểm h,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo được tại ngoại tại địa phương, trong thời gian tại ngoại bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ân Thi đã phải ra lệnh truy nã đối với bị cáo. Đến ngày 16/12/2017 nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội mà mình đã gây ra Chiên ra đầu thú tại Công an xã Đào Dương và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại có quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 18/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi -

Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa được xóa án tích. Nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có 01 tiền sự ngày 03/3/2015 bị Công an huyện Ân Thi xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa chấp hành. Mặc dù bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 51 nhưng phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có một tiền sự cũng về hành vi trộm cắp tài sản trước đó chưa thi hành, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc cần phải cách li bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian và tuyên phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc mới đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

*** Hình phạt bổ sung:** Bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

***Trách nhiệm dân sự:** Người bị hại anh Trần Văn Điệp đã nhận lại tài sản bị mất và không có đề nghị gì đối với bị cáo. Do vậy không đặt ra giải quyết.

*** Vật chứng:** Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số: 89H6 - 0823 giấy tờ xe mang tên chủ xe Phạm Hồng Sơn của anh Nguyễn Đức Quân cho bị cáo mượn. Anh Quân không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy cần trả lại anh Quân để sử dụng.

*** Án phí:** Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm h,s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí Tòa án đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Chiển phạm tội “ **Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Chiển 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án (được trừ thời gian 03 ngày bị cáo bị tạm giữ).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* **Trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra giải quyết.

* **Vật chứng:** Áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả anh Nguyễn Đức Quân chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số: 89H6 - 0823, giấy tờ xe mang tên chủ xe Phạm Hồng Sơn.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi)

* **Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

* **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Phòng GD-KT +VP Tòa án tỉnh
- VKS - CA - THA huyện.
- Phòng nghiệp vụ CA tỉnh.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

Trần Ngọc Lâm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA**

Trịnh Đình Động Trần Quang Chử

Trần Ngọc Lâm

